

Số: **3323** /QĐ-UBND

Hải Phòng, ngày **28** tháng 12 năm 2016

QUYẾT ĐỊNH

**Ban hành Kế hoạch Cải cách hành chính nhà nước
thành phố Hải Phòng năm 2017**

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 30c/NQ-CP ngày 08/11/2011 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình tổng thể cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2011 - 2020; Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 13/6/2013 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị quyết số 30c/NQ-CP;

Căn cứ Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020;

Xét đề nghị của Sở Nội vụ tại Công văn số 3270/SNV-CCHC&PC ngày 13/12/2016,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Kế hoạch Cải cách hành chính thành phố Hải Phòng năm 2017.

Điều 2. Quyết định có hiệu lực thi hành từ ngày ký.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Nội vụ, Giám đốc các Sở, ban, ngành, Chủ tịch Ủy ban nhân dân các quận, huyện và Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Bộ Nội vụ; VP Chính phủ;
- TTTU, TTHĐNDTP;
- CT, các PCT UBND TP;
- Như Điều 3;
- CPVP UBND TP;
- Các Phòng: VXNC, TH, TCNS, NNINMT, XDGICT, KTGSTĐKT;
- CV: NC;
- Lưu: VT.

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ
CHỦ TỊCH**


Nguyễn Văn Tùng

ỦY BAN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

KẾ HOẠCH

Cải cách hành chính thành phố Hải Phòng năm 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số ~~3323~~ /QĐ-UBND
ngày 28 /12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố)

Ủy ban nhân dân (UBND) thành phố ban hành Kế hoạch cải cách hành chính (CCHC) thành phố Hải Phòng năm 2017 với các nội dung cụ thể như sau:

I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU VÀ CHỈ TIÊU

1. Mục đích, yêu cầu:

a) Năm 2017 là năm thứ hai triển khai thực hiện giai đoạn 2 (2016-2020) Chương trình tổng thể CCHC nhà nước của Chính phủ, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020; thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ thành phố lần thứ XV; do đó, Kế hoạch thực hiện công tác CCHC nhà nước thành phố năm 2017 phải bảo đảm tính đột phá, sáng tạo, để đẩy mạnh thực hiện các nhiệm vụ giai đoạn 2016 - 2020; đồng thời cụ thể hóa từng nội dung nhiệm vụ, phân công trách nhiệm thực hiện, thời gian tiến độ và các nguồn lực, điều kiện bảo đảm thực hiện cụ thể, chi tiết.

b) UBND thành phố xác định tiếp tục đẩy mạnh tăng trưởng kinh tế gắn với điều chỉnh cơ cấu kinh tế, đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao hiệu quả và sức cạnh tranh nền kinh tế thành phố. Lấy kết quả thực hiện công tác CCHC là một trong những giải pháp quan trọng để góp phần thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị, kinh tế - xã hội của thành phố, đẩy mạnh thu hút đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, khuyến khích khởi nghiệp, hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực; góp phần thực hiện thành công chủ đề năm 2017 của thành phố "Tăng cường kỷ cương thu, chi ngân sách - Cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh".

c) UBND thành phố xác định một số nhiệm vụ trọng tâm để chỉ đạo và triển khai thực hiện công tác CCHC năm 2017, gồm: Xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp; tập trung tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả để hoàn thành các mục tiêu, nhiệm vụ, công việc xác định trong Kế hoạch cải cách hành chính năm 2017, Quyết định số 225/QĐ-TTg ngày 04/02/2016 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt Kế hoạch cải cách hành chính nhà nước giai đoạn 2016 - 2020. Trong đó tập trung vào các lĩnh vực, nhiệm vụ có liên quan tới hoạt động quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; nâng cao trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị; tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong thi hành công

vụ và thực hiện nhiệm vụ, chức trách của cán bộ, công chức, viên chức; xây dựng chính quyền thông minh; rà soát, sắp xếp tổ chức bộ máy các sở, ngành, thực hiện tinh giản biên chế theo đúng quy định; tiếp tục đổi mới, nâng cao chất lượng đánh giá, thi tuyển công chức, viên chức gắn với nâng cao chất lượng đội ngũ công chức, viên chức; công khai, minh bạch hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp; tăng cường kỷ luật, kỷ cương công chức, công vụ.

2. Một số chỉ tiêu thực hiện:

a) Tiếp tục duy trì đứng trong top đầu cả nước về Chỉ số CCHC (PAR Index); cải thiện, nâng cao vị trí xếp hạng Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI); , Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) và Chỉ số hiệu quả hành chính công cấp tỉnh (PAPI).

b) Tập trung thực hiện đạt mục tiêu giảm thời gian được xác định tại Kế hoạch số 763/KH-UBND ngày 27/5/2016 của UBND thành phố về triển khai thực hiện Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2016 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016 - 2017, định hướng đến năm 2020.

c) Trong năm 2017, hoàn thành Đề án xây dựng thành phố thông minh, triển khai thực hiện Đề án giao thông thông minh.

d) Tiếp tục triển khai Đề án chính quyền điện tử thành phố: 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước thành phố được thực hiện trên môi trường mạng điện tử; 50% dịch vụ hành chính công được cung cấp trực tuyến mức độ 3, mức độ 4.

đ) Căn cứ quy định của Chính phủ, hướng dẫn của các Bộ, ngành Trung ương về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức của các Sở, ban, ngành, cơ quan chuyên môn thuộc UBND quận, huyện để rà soát, điều chỉnh và hoàn thiện Đề án xác định vị trí việc làm, cơ cấu công chức, viên chức ở 100% các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập.

e) Thực hiện kiểm tra định kỳ và đột xuất tối thiểu 30% cơ quan chuyên môn thuộc UBND thành phố, UBND quận, huyện; các ngành, các cấp phải tự kiểm tra công tác CCHC tại cơ quan, đơn vị mình (tối thiểu 30% số cơ quan, đơn vị trực thuộc).

II. NHIỆM VỤ CÔNG TÁC CCHC NĂM 2017

1. Các nhiệm vụ thực hiện:

a) *Tổ chức chỉ đạo, điều hành thực hiện công tác CCHC:*

- Xây dựng, ban hành và chỉ đạo việc tổ chức thực hiện đảm bảo sự đồng bộ, thống nhất, có hiệu quả Kế hoạch CCHC nhà nước thành phố năm 2017;

- Báo cáo đánh giá, xếp hạng Chỉ số kết quả thực hiện công tác CCHC thành phố năm 2016 gửi Bộ Nội vụ; phối hợp tổ chức việc điều tra xã hội học lấy ý kiến đánh giá của các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan về kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2016 của UBND thành phố;

- Bổ sung, điều chỉnh và hoàn thiện Bộ Chỉ số CCHC của UBND thành phố để triển khai thực hiện việc đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2016 của các Sở, ban, ngành và UBND quận, huyện. Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND thành phố về việc khảo sát, lấy ý kiến đánh giá từ các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội, các tổ chức, doanh nghiệp và cá nhân có liên quan về kết quả thực hiện công tác CCHC năm 2016 của các sở, ban, ngành và UBND quận, huyện, đảm bảo kết quả đánh giá độc lập, khách quan, chính xác;

- Xây dựng, ban hành kế hoạch và tổ chức thực hiện việc đẩy mạnh tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, quy định của Trung ương, thành phố về công tác CCHC; trong đó, chú trọng tuyên truyền về văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân và doanh nghiệp, giới thiệu về dịch vụ hành chính công trực tuyến;

- Cung cấp thông tin cho báo chí về các nội dung CCHC; cung cấp thông tin cho tổ chức, cá nhân theo Luật Tiếp cận thông tin. Sử dụng các mạng xã hội như Facebook, Zalo... để tiếp nhận, tương tác có hiệu quả với thông tin phản ánh, kiến nghị dành cho người dân và doanh nghiệp. Tiếp nhận, giải quyết các ý kiến phản ánh, đánh giá việc thực hiện tốt, thực hiện không tốt công tác CCHC của các cơ quan, đơn vị; thái độ, hành vi tiêu cực, sách nhiễu trong thi hành công vụ, giải quyết thủ tục hành chính (TTHC) của cán bộ, công chức, viên chức của tổ chức, doanh nghiệp và người dân;

- Tuyên truyền, phổ biến để nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 26/9/2016 của UBND thành phố về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố.

b) Cải cách thể chế:

- Tập trung chỉ đạo việc xây dựng, thẩm định và ban hành các văn bản quy phạm pháp luật đúng tiến độ, thời gian đăng ký. Chú trọng việc dựng hệ thống chính sách, văn bản thể hiện quan điểm phát triển chính quyền kiến tạo, phục vụ; tạo môi trường đầu tư, kinh doanh thuận lợi, hấp dẫn. Xây dựng cơ sở pháp lý bảo đảm triển khai có hiệu quả các hệ thống công nghệ thông tin và truyền thông để phổ biến, tuyên truyền về việc xây dựng chính quyền thông minh, từng bước xây dựng thành phố thông minh;

- Thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra theo thẩm quyền, bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày;

- 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành được công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố; 100% văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành do UBND thành phố ban hành trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành, bảo đảm thuận lợi cho người dân và tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận với văn bản quy phạm pháp luật;

- Tổ chức thực hiện có hiệu quả công tác theo dõi tình hình thi hành pháp luật trên địa bàn thành phố, góp phần hoàn thiện pháp luật đối với các lĩnh vực trọng tâm thực hiện theo dõi.

c) Cải cách TTHC và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông:

- Tập trung chỉ đạo việc triển khai thực hiện Kế hoạch số 763/KH-UBND ngày 27/5/2016 của UBND thành phố cụ thể hóa các nhiệm vụ, giải pháp được xác định tại Nghị quyết số 19-2016/NQ-CP ngày 28/4/2015 của Chính phủ về những nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu tiếp tục cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia hai năm 2016-2017; Kế hoạch số 962/KH-UBND ngày 28/6/2016 về việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 35/NQ-CP ngày 16/5/2016 của Chính phủ;

- 100% TTHC được cập nhật, công bố công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố;

- 50% các cơ quan hành chính nhà nước từ thành phố tới cấp huyện, cấp xã có “*Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả hiện đại*”, trang bị đầy đủ các thiết bị công nghệ thông tin và ứng dụng các giải pháp công nghệ thông tin phù hợp để tiếp nhận, theo dõi quá trình xử lý, tra cứu, thống kê tổng hợp, trả kết quả hồ sơ yêu cầu của người dân và doanh nghiệp;

- Tăng cường đơn giản hóa tối đa các TTHC liên quan đến doanh nghiệp như: thành lập doanh nghiệp, đất đai, xây dựng, thuế, hải quan, bảo hiểm xã hội;

- Tổ chức đo lường, đánh giá mức độ hài lòng của tổ chức, doanh nghiệp và công dân về chất lượng dịch vụ hành chính công (theo yêu cầu phối hợp của Bộ Nội vụ);

- Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xác định cách tính chi phí, thời gian mà người dân, tổ chức và doanh nghiệp phải bỏ ra khi giải quyết các TTHC tại cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ công trên địa bàn thành phố;

- Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Đề án thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết TTHC tại các cấp chính quyền thành phố;

- Tiếp tục thực hiện nghiêm Quyết định số 2492/2014/QĐ-UBND ngày 13/11/2014 của UBND thành phố về Quy định trách nhiệm công khai xin lỗi trong giải quyết TTHC tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố Hải Phòng; kết hợp với việc tổ chức đề công chức, viên chức làm việc tại bộ phận một cửa ký cam kết không gây phiền hà, sách nhiễu, tiêu cực trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ theo quy định tại Quyết định số 2029/2015/QĐ-UBND ngày 07/9/2015 của UBND thành phố.

d) Cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước:

- Tiếp tục thực hiện Nghị định số 24/2014/NĐ-CP, Nghị định số 37/2014/NĐ-CP của Chính phủ; tổ chức rà soát, điều chỉnh, ban hành Quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Sở, ban, ngành thuộc UBND thành phố, các phòng chuyên môn thuộc UBND cấp huyện làm cơ sở cho việc sắp xếp, tổ chức lại bộ máy bên trong các Sở, ban, ngành, các cơ quan chuyên môn thuộc UBND cấp huyện theo hướng giảm đầu mối, tinh gọn bộ máy, giảm biên chế và hoạt động hiệu lực, hiệu quả;

- Triển khai việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, các Ban Quản lý dự án trực thuộc UBND thành phố, Sở, ngành, quận, huyện sau khi được UBND thành phố phê duyệt;

- Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của Trung tâm Xúc tiến Đầu tư, Thương mại, Du lịch thành phố Hải Phòng.

- Kiểm tra, giám sát việc thực hiện phân cấp theo Kế hoạch số 1703/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước, trong đó tập trung vào lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước đầu tư, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai.

đ) Về xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức (CBCCVC):

- Xây dựng, ban hành và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch của UBND thành phố về đẩy mạnh cải cách chế độ công vụ, công chức tại thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 - 2020 (sau khi Chính phủ phê duyệt Đề án cải cách chế độ công vụ, công chức giai đoạn 2016 - 2020); trong đó chú trọng, tăng cường thực hiện việc tổ chức thanh tra, kiểm tra về công vụ, về trách nhiệm người đứng đầu các Sở, ban, ngành, Chủ tịch UBND các quận, huyện, Thủ trưởng các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố. Xây dựng, ban hành quy định về trách nhiệm, nghĩa vụ của cán bộ, công chức, viên chức (bao gồm cả công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý) trong giao tiếp và giải quyết công việc của tổ chức, doanh nghiệp và công dân; về trách nhiệm giải trình nếu chậm trễ, thực hiện không đúng yêu cầu, nhiệm vụ cấp trên giao;

- Trên cơ sở việc thực hiện các quy định về chức năng, nhiệm vụ và cơ cấu tổ chức các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện, các đơn vị sự nghiệp công lập trực thuộc UBND thành phố; tổ chức việc điều chỉnh, hoàn thiện Đề án vị trí việc làm và cơ cấu công chức, viên chức trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố. Rà soát, đánh giá việc sử dụng biên chế, số lượng người làm việc ở các ngành: Y tế, Giáo dục và Đào tạo, bảo đảm nâng cao hiệu quả công tác quản lý và sử dụng biên chế, số lượng người làm việc của các ngành này, đảm bảo gắn với việc thực hiện Nghị quyết của Hội đồng nhân dân thành phố về xã hội hóa và thực hiện Nghị định số 85/2012/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập;

- Tập trung triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả Nghị quyết số 39-NQ/TW của Bộ Chính trị, Nghị định số 108/2014/NĐ-CP của Chính phủ và Thông tư liên tịch số 01/2015/TTLT-BNV-BTC của liên Bộ: Nội vụ, Tài chính hướng dẫn một số điều của Nghị định số 108/2014/NĐ-CP về tinh giản biên chế, bảo đảm đến năm 2021, tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế của thành phố giao năm 2015.

- Tổ chức triển khai kế hoạch tuyển dụng công chức năm 2015, 2016 và tuyển dụng, thay đổi chức danh nghề nghiệp và thăng hạng viên chức ở các đơn vị sự nghiệp công lập; tiếp tục đổi mới về nội dung, phương thức thực hiện và tăng cường việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác thi tuyển công chức, viên chức và thi nâng ngạch, gắn với thực hiện việc tinh giản biên chế theo quy định của Chính phủ.

- Đẩy mạnh công tác đào tạo, bồi dưỡng nguồn nhân lực, chú trọng việc đào tạo, bồi dưỡng nâng cao kiến thức, trình độ chuyên môn nghiệp vụ, kỹ năng làm việc. Quan tâm bồi dưỡng đội ngũ công chức chuyên trách thực hiện nhiệm vụ CCHC; nâng cao chất lượng công tác đào tạo, bồi dưỡng cho đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã, phấn đấu năm 2017 đạt mục tiêu 100% cán bộ, công chức cấp xã đạt chuẩn theo quy định.

- Tiếp tục chỉ đạo việc tổ chức thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả quy định của Chính phủ, quy định của thành phố về đánh giá và phân loại cán bộ, công chức, viên chức; lấy kết quả việc đánh giá, phân loại làm cơ sở cho việc đề xuất hình thức thi đua, khen thưởng, là cơ sở quan trọng và chủ yếu trong việc xem xét, đề bạt và bổ nhiệm các chức vụ lãnh đạo, quản lý.

e) Cải cách tài chính công:

- Các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập tiếp tục chủ động trong việc thực hiện đúng các quy định pháp luật về khoán kinh phí hoạt

động quản lý hành chính (đối với các cơ quan hành chính nhà nước) và thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập ở các lĩnh vực: giáo dục và đào tạo, y tế (theo quy định tại Nghị định số 85/2012/NĐ-CP của Chính phủ về cơ chế hoạt động, cơ chế tài chính đối với các đơn vị sự nghiệp y tế công lập và giá dịch vụ khám bệnh, chữa bệnh của các cơ sở khám bệnh, chữa bệnh công lập, Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ quy định về cơ chế tự chủ trong các đơn vị sự nghiệp công lập);

- Tiếp tục đổi mới cơ chế phân bổ ngân sách cho từng cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước trực thuộc thành phố, trên cơ sở đánh giá hiệu quả, kết quả và chất lượng hoạt động, sản phẩm công việc đầu ra, chất lượng chi tiêu theo mục tiêu, nhiệm vụ cụ thể đã thực hiện của từng cơ quan, đơn vị, địa phương;

- Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định về xã hội hóa, khuyến khích các thành phần ngoài nhà nước cung ứng các dịch vụ công mà Nhà nước thực hiện không hiệu quả hoặc không cần thiết phải đảm nhận; Xây dựng cơ chế đầu tư tại thành phố: đầu tư công, sử dụng tư; đầu tư tư, sử dụng công;

- Đổi mới, tăng cường kỷ cương thu chi ngân sách. Tích cực, chủ động triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách thuế, thu nhập, tiền lương, tiền công, chính sách an sinh xã hội theo quy định của Chính phủ và các Bộ, ngành Trung ương, gắn với thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, tham nhũng.

g) Hiện đại hóa hành chính:

- Trong năm 2017, xây dựng chính quyền thông minh, triển khai hệ thống giao thông thông minh; thực hiện mô hình dịch vụ thông minh trong giáo dục, y tế, khoa học công nghệ,... Phát triển hệ thống quản lý điện tử đến các bệnh viện, trường học trong thành phố.

- Tiếp tục triển khai thực hiện Đề án chính quyền điện tử của thành phố: xây dựng phần mềm một cửa điện tử liên thông, trung tâm dữ liệu tích hợp thành phố, hệ thống cơ sở dữ liệu dùng chung và cơ sở dữ liệu thông tin kinh tế - xã hội Hải Phòng; thiết lập Cổng thông tin dịch vụ công trực tuyến của thành phố;

- Một số chỉ tiêu cụ thể: 90% các văn bản, tài liệu chính thức trao đổi giữa các cơ quan, đơn vị hành chính nhà nước thành phố được thực hiện trên môi trường mạng điện tử; 100% xã, phường, thị trấn có Cổng thông tin điện tử; 50% dịch vụ hành chính công được cung cấp trực tuyến mức độ 3; 100% doanh nghiệp thực hiện việc nộp thuế điện tử qua mạng; 100% cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp thực hiện giao dịch điện tử trong việc thực hiện thủ tục tham gia giải quyết chế độ Bảo hiểm xã hội, Bảo hiểm y tế; tỷ lệ cấp đăng ký doanh nghiệp qua mạng đạt 15%; tỷ lệ cấp giấy chứng nhận đầu tư qua mạng đạt 10%;

- Tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố, bảo đảm đồng bộ, hiệu quả. Tăng

cường công tác kiểm tra, giám sát việc giải quyết TTHC gắn với việc thực hiện quy trình ISO.

2. Các nhiệm vụ cụ thể:

Có Danh mục nhiệm vụ và thời gian thực hiện cụ thể tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Trách nhiệm chung:

a) Căn cứ các mục tiêu, nhiệm vụ và công việc cụ thể được UBND thành phố xác định tại Kế hoạch này, Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động xây dựng Kế hoạch thực hiện cụ thể của Sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị mình về CCHC năm 2017 và tập trung chỉ đạo, quán triệt và tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả sau khi ban hành;

b) Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện, các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm chế độ thông tin báo cáo theo định kỳ quý, 6 tháng và năm (cụ thể: hoàn thành trước ngày 10 tháng cuối của Quý I, ngày 10/6, ngày 10/9; báo cáo năm gửi trước ngày 10/11) gửi về UBND thành phố (qua Sở Nội vụ để tổng hợp). Thời gian gửi báo cáo tính theo thời gian trên chứng thực chữ ký số của báo cáo gửi về hộp thư công vụ của Sở Nội vụ;

c) Các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng, đề xuất kinh phí đảm bảo thực hiện đối với các nhiệm vụ, công việc liên quan đến công tác CCHC được UBND thành phố giao (ngoài các nhiệm vụ, công việc cụ thể đã được xác định nguồn kinh phí thực hiện tại Phụ lục kèm theo Kế hoạch CCHC năm 2017) gửi về Sở Nội vụ để chủ trì, phối hợp với Sở Tài chính thẩm định, hướng dẫn thực hiện theo quy định.

2. Phân công trách nhiệm cụ thể của các cơ quan, đơn vị có liên quan:

a) Sở Nội vụ:

- Thực hiện nhiệm vụ cơ quan thường trực về CCHC của thành phố;
- Giúp UBND thành phố tổ chức hướng dẫn, đôn đốc, kiểm tra việc thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp, báo cáo kết quả thực hiện với UBND thành phố và các cơ quan cấp trên theo quy định; đề xuất UBND thành phố kịp thời biểu dương, khen thưởng hoặc phê bình, kiểm điểm, xử lý kỷ luật đối với tập thể, cá nhân trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao;
- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện các nội dung về chỉ đạo, điều hành; cải cách tổ chức bộ máy hành chính nhà nước; xây dựng, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông;

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố tham mưu, đề xuất UBND thành phố ban hành Kế hoạch Kiểm tra CCHC năm 2017 và chủ động phối hợp các ngành, cấp có liên quan tổ chức thực hiện;

- Tổng hợp, tham mưu UBND thành phố đánh giá, xếp hạng CCHC của các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện năm 2016 theo Bộ Chỉ số CCHC của UBND thành phố;

- Phối hợp với Sở Tài chính thẩm định việc đề xuất kinh phí thực hiện CCHC năm 2017 của các cơ quan, đơn vị có liên quan trình UBND thành phố phê duyệt;

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

b) Văn phòng UBND thành phố:

- Phối hợp với Sở Nội vụ tham mưu, đề xuất UBND thành phố ban hành các văn bản đề đôn đốc, chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện công tác CCHC đạt hiệu quả;

- Tổng hợp, đánh giá về tiến độ thực hiện, chất lượng nội dung các nhiệm vụ, công việc UBND thành phố giao các Sở, ban, ngành; UBND quận, huyện thực hiện phục vụ việc chấm điểm CCHC của các Sở, ban, ngành, quận, huyện;

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

c) Sở Tư pháp:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các chuyên đề: cải cách thể chế và cải cách TTHC. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện đối với các chuyên đề được giao chủ trì (qua Sở Nội vụ tổng hợp);

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

d) Sở Thông tin và Truyền thông:

- Chủ trì, phối hợp với Sở Nội vụ, Văn phòng UBND thành phố và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố ban hành Kế hoạch tuyên truyền CCHC thành phố năm 2017, Kế hoạch về ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017;

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan xây dựng chính quyền điện tử; thông tin, tuyên truyền về CCHC. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện (qua Sở Nội vụ tổng hợp);

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

đ) Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan tổ chức thực hiện nhiệm vụ về cải cách tài chính công. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện nhiệm vụ chủ trì (qua Sở Nội vụ tổng hợp);

- Tham mưu UBND thành phố bố trí kinh phí phục vụ nhiệm vụ CCHC năm 2017 và hướng dẫn các cơ quan, đơn vị có liên quan về chuyên môn nghiệp vụ trong việc lập và sử dụng kinh phí thực hiện nhiệm vụ CCHC theo quy định;

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

e) Sở Khoa học và Công nghệ:

- Chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị có liên quan thực hiện các nhiệm vụ: chuyển đổi các tổ chức khoa học và công nghệ công lập thành phố sang cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm; tiếp tục nâng cao hiệu quả việc áp dụng hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001:2008 của các cấp, các ngành. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì (qua Sở Nội vụ tổng hợp);

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

g) Sở Kế hoạch và Đầu tư:

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng UBND thành phố, Sở Tư pháp, Sở Nội vụ và các cơ quan, đơn vị có liên quan tham mưu UBND thành phố quyết định các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện việc đổi mới môi trường đầu tư, kinh doanh, thu hút các nguồn lực trong và ngoài nước vào thành phố. Chủ trì tham mưu cho UBND thành phố thực hiện chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (CPTI) của thành phố; đổi mới, nâng cao hiệu quả việc tổ chức đối thoại định kỳ và đột xuất với doanh nghiệp theo quy định. Định kỳ hàng quý, có văn bản báo cáo UBND thành phố kết quả thực hiện đối với các nhiệm vụ được giao chủ trì (qua Sở Nội vụ để tổng hợp);

- Thực hiện các nhiệm vụ, công việc cụ thể khác được UBND thành phố giao trong Phụ lục kèm theo Kế hoạch.

h) Thanh tra thành phố: Phối hợp với Sở Nội vụ đẩy mạnh, tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra trách nhiệm người đứng đầu các cơ quan, đơn vị trong việc thực hiện nhiệm vụ được giao theo quy định.

i) Đài Phát thanh và Truyền hình, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng:

- Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả chuyên mục CCHC bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ

chức về công tác CCHC của các Sở, ban, ngành thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện.

- Kịp thời đưa các tin, bài, ý kiến của người dân, tổ chức về thực hiện CCHC tại các cơ quan, đơn vị; đồng thời nêu gương điển hình, phản ánh các tổ chức, cá nhân chưa nghiêm túc trong thực hiện công tác CCHC.

3. UBND thành phố yêu cầu Giám đốc các Sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND các quận, huyện; Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị có liên quan trên địa bàn thành phố tập trung chỉ đạo việc triển khai thực hiện, đảm bảo hoàn thành các chỉ tiêu, nhiệm vụ được giao và thời hạn xác định.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch này, nếu phát sinh các nội dung, nhiệm vụ cần sửa đổi, bổ sung; các Sở, ban, ngành, địa phương báo cáo UBND thành phố (qua Sở Nội vụ tổng hợp chung) xem xét, quyết định./.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Tùng

DANH MỤC

Nhiệm vụ, công việc triển khai, thực hiện công tác cải cách hành chính thành phố Hải Phòng năm 2017

(Ban hành kèm theo Quyết định số 3323/QĐ-UBND
ngày 29 /12/2016 của Ủy ban nhân dân thành phố)

(Đơn vị dự trù kinh phí: 1.000 đ)

| Stt | Nội dung công việc | Cơ quan chủ trì | Cơ quan phối hợp | Sản phẩm | Thời gian thực hiện/ hoàn thành | Ghi chú (Dự kiến kinh phí đảm bảo thực hiện) |
|--|---|------------------------------|---|---|--|---|
| 1. Chỉ đạo điều hành và tuyên truyền về cải cách hành chính | | | | | | |
| 1.1 | Xây dựng, ban hành Kế hoạch thực hiện cải cách hành chính thành phố năm 2016 | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quyết định của UBNDTP ban hành Kế hoạch | Tháng 12/2016 và thực hiện cả năm 2017 | 10.000 |
| 1.2 | Xây dựng Báo cáo xác định chỉ số CCHC năm 2016 của UBND thành phố báo cáo Bộ Nội vụ | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Báo cáo của UBND TP | Quý I/2017 | 20.000 |
| 1.3 | Tổ chức thực hiện việc xác định Chỉ số CCHC năm 2016 của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện và Hội nghị công bố Chỉ số CCHC năm 2016 của các sở, ban, ngành, UBND quận, huyện | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành; UBND quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan | Quyết định của UBND thành phố công bố chỉ số CCHC năm 2016 của các sở, ngành, quận, huyện | Quý I/2017 | 500.000 |
| 1.4 | Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyên truyền CCHC năm 2017, trong đó chú trọng các nội dung: | Sở Thông tin và Truyền thông | Sở Nội vụ, Sở Tư pháp, Ban Tuyên giáo | Quyết định của UBNDTP ban hành Kế hoạch | Quý I/2017 và thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |

| | | | | | | |
|-----|---|---|--|---|--|------------------------------------|
| | <ul style="list-style-type: none"> - Văn hóa giao tiếp, ứng xử của cán bộ, công chức, viên chức đối với người dân và doanh nghiệp; - Giới thiệu về dịch vụ hành chính công trực tuyến; - Sử dụng mạng xã hội như Facebook, Zalo... để tiếp nhận, tương tác có hiệu quả với thông tin phản ánh, kiến nghị dành cho người dân và doanh nghiệp. | | Thành ủy, Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng và các cơ quan, đơn vị có liên quan | | | |
| 1.5 | Kiểm tra cải cách hành chính (bao gồm nội dung kiểm tra trách nhiệm thi hành công vụ của người đứng đầu, kiểm tra thủ tục hành chính, việc thực hiện hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2008, ứng dụng công nghệ thông tin...) | Sở Nội vụ | Sở Tư pháp, Sở Khoa học và Công nghệ; Sở Thông tin và Truyền thông, Văn phòng UBND TP | Kế hoạch kiểm tra CCHC của thành phố | Tháng 5/2017 và thực hiện trong Quý III, IV năm 2017 | 30.000 |
| | a) 30% sở, ban, ngành, UBND quận, huyện | | | | | |
| | b) 30% UBND xã, phường, thị trấn | UBND các quận, huyện | UBND xã, phường, thị trấn có liên quan | Kế hoạch kiểm tra CCHC của UBND quận, huyện | Tháng 5/2017 và thực hiện trong Quý III, IV năm 2017 | Theo kinh phí CCHC của quận, huyện |
| 1.6 | Đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả chuyên mục cải cách hành chính bảo đảm tính tương tác, phản hồi ý kiến của người dân, doanh nghiệp, các cơ quan, tổ chức về công tác cải cách hành chính của các Sở, ban, ngành Thành phố và Ủy ban nhân dân quận, huyện. Tuyên truyền, phổ biến đề nâng cao hiệu quả việc thực hiện Chỉ thị số 21/CT-UBND ngày 26/9/2016 về tăng cường kỷ luật, kỷ cương trong các cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn thành phố. | Đài Phát thanh và Truyền hình Hải Phòng, Báo Hải Phòng, Báo An ninh Hải Phòng | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan | Chuyên mục CCHC | Thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch tuyên truyền CCHC |
| 1.7 | Cung cấp thông tin cho báo chí về các nội dung cải cách hành chính; cung cấp thông tin cho tổ chức, cá | Sở Thông tin và Truyền | Các sở, ban, ngành, UBND | Tin, bài | Thực hiện cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |

| | | | | | | |
|---------------------------------------|---|--|---|---|---|-----------------------|
| | nhân theo Luật Tiếp cận thông tin | thông; các cơ quan, đơn vị có trách nhiệm cung cấp thông tin | các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan | | | |
| 1.8 | Thực hiện các nhiệm vụ các nhiệm vụ khác của cơ quan thường trực về CCHC của thành phố (học tập và trao đổi, chia sẻ kinh nghiệm thực hiện công tác CCHC) | Sở Nội vụ | Các Sở, ban, ngành và các cơ quan, đơn vị liên quan | Văn bản đơn đốc, hướng dẫn; báo cáo kết quả thực hiện | Cả năm 2017 | 300.000 |
| 2. Cải cách thể chế hành chính | | | | | | |
| 2.1 | Xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của thành phố trên hệ thống cơ sở dữ liệu quốc gia để nâng cao chất lượng quản lý công tác xây dựng và ban hành văn bản quy phạm pháp luật | Sở Tư pháp | Các Sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Hệ thống cơ sở dữ liệu văn bản quy phạm pháp luật của thành phố | Thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 2.2 | Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch rà soát, hệ thống hóa văn bản QPPL năm 2017 | Các sở, ban, ngành | Sở Tư pháp và UBND các quận, huyện | Kế hoạch của các sở, ban, ngành | Quý I/2017 ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 2.3 | Kế hoạch kiểm tra theo dõi tình hình thực hiện pháp luật trên địa bàn thành phố năm 2017; kiểm tra và bảo đảm 100% văn bản quy phạm pháp luật được ban hành đúng căn cứ pháp lý, đúng thẩm quyền, nội dung, trình tự, thủ tục, thể thức và kỹ thuật trình bày | Sở Tư pháp | Các Sở, ban, ngành | Kế hoạch của UBND TP | Quý I/2017 ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 2.4 | Kiểm tra và bảo đảm công khai và thuận lợi cho công dân, tổ chức, doanh nghiệp tiếp cận các văn bản quy phạm pháp luật: | Sở Tư pháp | Sở Thông tin và Truyền thông, các sở, ban, | Báo cáo (nội dung trong Báo cáo công tác định | Thực hiện cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |

| | | | | | | |
|---------------------------------------|--|------------------------------|---|---|---|-----------------------|
| | | | ngành | kỳ của Sở Tư pháp) | | |
| | a) 100% văn bản quy phạm pháp luật do UBND thành phố ban hành được công khai trên Cổng thông tin điện tử thành phố | Sở Thông tin và Truyền thông | | | | |
| | b) 100% văn bản quy phạm pháp luật chuyên ngành do UBND thành phố ban hành trên Cổng thông tin điện tử của các sở, ban, ngành. | Các sở, ban, ngành | | | | |
| 2.5 | Xây dựng, sửa đổi văn bản về thực hiện chế độ chính sách cho đội ngũ công chức, viên chức chuyên trách công tác tại bộ phận một cửa trên địa bàn thành phố | Sở Nội vụ | Sở Tài chính, Sở Tư pháp và các Sở, ban, ngành, địa phương có liên quan | Quyết định của UBND TP | Tháng 7/2017 | 10.000 |
| 3. Cải cách thủ tục hành chính | | | | | | |
| 3.1 | Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đơn giản hóa thủ tục hành chính năm 2017 | Sở Tư pháp | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Quyết định của UBNDTP ban hành Kế hoạch | Quý I/2017 ban hành Kế hoạch và tổ chức thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 3.2 | Rà soát, cập nhật, công bố, công khai Bộ thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của các cấp, các ngành trên địa bàn thành phố | Sở Tư pháp | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Quyết định của Chủ tịch UBNDTP công bố thủ tục hành chính từng lĩnh vực | Thực hiện cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |
| 3.3 | Tổ chức đánh giá đo lường mức độ hài lòng của người dân về chất lượng dịch vụ hành chính công | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Kế hoạch của UBND TP | Quý II/2017 ban hành Kế hoạch và tổ chức thực | Theo Kế hoạch cụ thể |

| | | | | | | |
|---|---|---|---|---|------------------|-----------------------|
| | | | | | hiện cả năm 2017 | |
| 3.4 | Phối hợp với các Bộ, ngành Trung ương xác định cách tính chi phí, thời gian mà người dân, tổ chức và doanh nghiệp phải bỏ ra khi giải quyết các thủ tục hành chính tại cơ quan hành chính nhà nước và các đơn vị sự nghiệp cung cấp dịch vụ công trên địa bàn thành phố | Sở Tư pháp | Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Văn bản hướng dẫn, Báo cáo tổng hợp | Quý II/2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 3.5 | Tiếp tục thực hiện các nhiệm vụ của Đề án thiết lập hệ thống thông tin tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị về quy định hành chính và tình hình, kết quả giải quyết thủ tục hành chính tại các cấp chính quyền thành phố | Sở Tư pháp, Sở Thông tin và Truyền thông | Sở Nội vụ, các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện | Kế hoạch của UBND thành phố | Quý II/2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 4. Cải cách tổ chức bộ máy và hoạt động của cơ quan nhà nước | | | | | | |
| 4.1 | Triển khai việc sắp xếp các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban Quản lý dự án trực thuộc UBND thành phố, sở, ngành, quận, huyện sau khi được UBND thành phố phê duyệt | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, cơ quan, đơn vị khác có liên quan | Các Quyết định về sắp xếp tổ chức bộ máy của các đơn vị sự nghiệp công lập, Ban quản lý dự án | Cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 4.2 | Tiếp tục thực hiện và kiểm tra việc thực hiện phân cấp theo Kế hoạch số 1703/KH-UBND triển khai thực hiện Nghị quyết số 21/NQ-CP về phân cấp quản lý nhà nước, trong đó tập trung vào lĩnh vực quản lý ngân sách nhà nước đầu tư; cán bộ, công chức, viên chức; quản lý đất đai | Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Sở Tài nguyên và Môi trường, Sở Kế hoạch và Đầu tư | Sở Tư pháp, Văn phòng UBND thành phố, Các sở, ban, ngành và UBND các quận, huyện, cơ quan, đơn vị khác có liên quan | Quyết định về phân cấp | Cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |

| 5. Xây dựng và nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức | | | | | | |
|---|--|-----------|---|----------------------------|---|----------------------|
| 5.1 | Thẩm định Đề án điều chỉnh Đề án vị trí việc làm theo danh mục vị trí việc làm tại cơ quan hành chính Bộ Nội vụ đã phê duyệt. | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các sở, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan | Quyết định thẩm định Đề án | Cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 5.2 | Thẩm định Đề án vị trí việc làm trong các đơn vị sự nghiệp nhà nước sau khi Chính phủ ban hành Nghị định sửa đổi, bổ sung Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các sở, ngành; cơ quan, đơn vị có liên quan | Quyết định thẩm định Đề án | Cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 5.3 | Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức thành phố năm 2017 | Sở Nội vụ | Sở Tài chính và các sở, ngành, UBND các quận, huyện và các đơn vị có liên quan | Kế hoạch của UBND TP | Quý I/2017 ban hành Kế hoạch và thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 5.4 | Bồi dưỡng kiến thức và kỹ năng dành cho đội ngũ công chức phụ trách công tác cải cách hành chính của cơ quan, đơn vị trên địa bàn thành phố. - Tổ chức Hội nghị tập huấn. - Tổ chức, hướng dẫn các khóa học trực tuyến của Bộ Nội vụ | Sở Nội vụ | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị liên quan | Tài liệu bồi dưỡng | Tháng 01/2017 và cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 5.5 | Xây dựng, ban hành và tổ chức thực hiện Kế hoạch tuyển dụng công chức thành phố năm 2015, 2016 | Sở Nội vụ | Sở Tài chính và các sở, ngành, UBND các | UBND TP ban hành Kế hoạch | Quý I/2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |

| | | | | | | |
|--|---|------------------------------|--|--|--------------|---|
| | | | quận, huyện và các đơn vị có liên quan | | | |
| 6- Về cải cách tài chính công | | | | | | |
| 6.1 | Triển khai thực hiện các văn bản quy định pháp luật mới về khoán kinh phí hoạt động quản lý hành chính (đối với các cơ quan hành chính nhà nước) và thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về tài chính (đối với các đơn vị sự nghiệp công lập) | Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện | Cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |
| 6.2 | Xây dựng, sửa đổi, bổ sung các quy định về xã hội hóa, khuyến khích các thành phần ngoài nhà nước cung ứng các dịch vụ công mà Nhà nước thực hiện không hiệu quả hoặc không cần thiết phải đảm nhận. Xây dựng cơ chế đầu tư tại thành phố: đầu tư công, sử dụng tư, đầu tư tư, sử dụng công | Sở Tài chính | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Quyết định của UBND TP; Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện | Quý III/2017 | Theo chế độ xây dựng văn bản quy phạm pháp luật |
| 7- Về hiện đại hoá nền hành chính | | | | | | |
| 7.1 | Xây dựng Đề án Thành phố thông minh | Sở Thông tin và Truyền thông | Văn phòng UBNDTP; các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Đề án | Tháng 6/2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |
| 7.2 | Triển khai xây dựng hệ thống giao thông thông minh | Sở Giao thông và Vận tải | Sở Thông tin và Truyền thông; các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị có liên quan | Báo cáo, dự án | Cả năm 2017 | Theo Dự án cụ thể |

| | | | | | | |
|-----|---|------------------------------|---|---|-------------------------------------|-----------------------|
| 7.3 | Xây dựng chính quyền thông minh, tiếp tục triển khai thực hiện Đề án Chính quyền điện tử thành phố Hải Phòng giai đoạn 2016 – 2017 được ban hành kèm theo Quyết định số 2348/QĐ-UBND ngày 17/10/2016 của UBND thành phố Hải Phòng | Sở Thông tin và Truyền thông | Sở Nội vụ, Sở Tài chính, Văn phòng UBND thành phố, các sở, ban, ngành; UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Văn bản chỉ đạo, hướng dẫn thực hiện | Thực hiện cả năm 2017 | Theo Đề án cụ thể |
| 7.4 | Thực hiện kiểm tra, đánh giá việc áp dụng, duy trì, cải tiến Hệ thống quản lý chất lượng theo tiêu chuẩn TCVN ISO 9001-2008 trong hoạt động của các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn thành phố; gắn với giải quyết thủ tục hành chính | Sở Khoa học và Công nghệ. | Văn phòng UBND TP; các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Hướng dẫn của Sở Khoa học và Công nghệ; việc tổ chức thực hiện các nhiệm vụ cụ thể theo Kế hoạch đã được ban hành | Cả năm 2017 | Nhiệm vụ thường xuyên |
| 7.5 | Ban hành, tổ chức thực hiện Kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin năm 2017 của UBND thành phố | Sở Thông tin và Truyền thông | Các sở, ban, ngành, UBND các quận, huyện và các cơ quan, đơn vị có liên quan | Kế hoạch của UBND thành phố | Quý I/2017 và thực hiện cả năm 2017 | Theo Kế hoạch cụ thể |

* Tổng kinh phí dự trù: 870.000.000 đ (Tám trăm bảy mươi triệu đồng chẵn); chưa bao gồm các nhiệm vụ, công việc xác định tại các điểm: 1.4, 2.1, 2.2, 2.3, 3.1, 3.3, 3.5, 5.3, 5.4, 5.5, 7.1, 7.2, 7.3, 7.5./